

Tuần 21: Từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 01 năm 2026
CHỦ ĐỀ LỚN: THỰC VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Hít vào thở ra

- **Tay 2:** Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao
- **Bụng 5:** Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy
- **Chân 1:** Đứng, khụy gối
- **Trò chơi:** Gieo hạt

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi : **MT1:** Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.
- 2 tuổi: **MT1:** Thực hiện các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện các khớp cơ linh hoạt, dẻo dai và kỹ năng tập kết hợp tay, chân cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, có thói quen chăm tập thể dục buổi sáng.

II. Chuẩn bị

- Xắc xô.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn, cô đi ngược chiều với trẻ, cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.- Đứng thành 3 hàng ngang để tập bài thể dục sáng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đi chạy các kiểu, theo hiệu lệnh của cô.- Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang
<p>2.HĐ2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào, thở ra- Tay 2: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên caoHai tay đưa sang ngang cao bằng vai	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hít thở 2-3 lần

<ul style="list-style-type: none"> + Giơ thẳng cao quá đầu + Đưa sang ngang cao bằng vai + Hạ xuống xuôi theo người - Bụng 5: Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy + Hai tay đưa lên cao hoặc để sau gáy + Nghiêng người sang phải + Đứng thẳng hai tay giơ thẳng lên + Nghiêng người sang trái + Đứng thẳng hai tay đưa cao + Hạ xuống - Chân 1: Đứng, khuyu gối - Đứng thẳng, hai bàn chân song song sát cạnh nhau, hai tay chống hông + Nhún xuống, đầu gối khuyu + Đứng thẳng lên 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp - Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp - Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp
<p>b. Trò chơi: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi - Cho trẻ chơi 2 đến 3 lần - Cô quan sát trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham gia chơi
<p>3.HĐ3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi lại nhẹ nhàng

HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc XD: Xây vườn rau

Góc PV: Gia đình; Bán hàng, cửa hàng bán cây giống, rau , củ hoa, quả

Góc TH: Vẽ, tô màu, nặn, cắt/ xé dán, làm rau, củ, quả, hoa từ các vật liệu sẵn có

Góc SC: Xem tranh ảnh, làm album về chủ đề.

Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề

Góc Toán - KH - TN: Phân nhóm rau; Xếp, đếm, thêm bớt cây, hoa, quả có số lượng trong phạm vi 4

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết thể hiện những hành động đơn giản của vai chơi. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ (MT1).

+ **MT3:** Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.

+ Trẻ biết thể hiện những hành động đơn giản của vai chơi (Bố, mẹ, con, cô bán hàng , người mua hàng). Biết xây vườn rau ; Vẽ, nặn,... một số loại rau, củ, quả,

hoa; Xem tranh ảnh, làm album về chủ đề ; Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề ; Phân nhóm rau chơi lô tô rau, củ, quả. Đếm, thêm bớt trong phạm vi 4.

- 2 tuổi: **MT1:** Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại, **tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi...**).

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng giao tiếp, hợp tác, hoạt động nhóm khi chơi. Rèn sự khéo léo của đôi tay qua hoạt động vẽ, tô màu, dán, rèn kỹ năng hát, vận động; xem sách.

3. Giáo dục

- Giáo dục ý thức tự quản của trẻ: Tự lấy đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn và cất đồ chơi sau khi chơi vào đúng nơi quy định.

- Trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ bạn, tinh thần trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ.

II. Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi hợp lí.

- Đồ dùng đồ chơi:

+ Góc xây dựng: Gạch, sỏi, nút ghép, khối gỗ, cây rau, mũ công nhân

+ Góc phân vai: Cây rau giống, rau, củ, quả.

+ Góc tạo hình: Giấy A4, bút màu, đất nặn, bảng con.

+ Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách truyện, lô tô về chủ đề

+ Góc âm nhạc: Phách tre, trống com, xác sô, song loan, micarô

+ Góc toán - khoa học - thiên nhiên: Lô tô rau, củ, quả, chậu cây.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài : Cây bắp cải - Chứng mình vừa hát bài hát gì ? - Do ai sáng tác ? - Cô trò chuyện hướng trẻ vào bài - Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đây, lớp mình muốn những góc chơi nào? <p>*Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng chúng mình xây công trình gì ? - Để xây được công trình cần những ai ? - Cô chú công nhân làm công việc gì? - Cần những nguyên vật liệu gì để xây? <p>* Góc phân vai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai chơi gì? - Gia đình gồm có ai ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Bố làm công việc gì ? - Mẹ làm công việc gì ? - Con phải như thế nào ? - Cô bán hàng làm công việc gì? - Người mua hàng phải như thế nào <p>* Góc âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn thích múa, hát thì chơi ở góc nào ? - Góc âm nhạc là góc mà chúng mình có thể dùng các dụng cụ âm nhạc để hát, múa các bài hát. <p>* Góc toán - khoa học - thiên nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc chơi có nhiều lô tô, số là góc chơi nào? - Góc toán - khoa học - thiên nhiên các bạn chơi gì? <p>* Góc tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những bạn khéo tay thì chơi ở góc nào? + Cầm bút bằng tay nào? Tư thế ngồi ntn? - Vẽ tranh xong chúng mình sẽ mang tranh cho các bạn ở góc sách truyện cùng khám phá nhé. - Góc tạo hình các bạn chơi gì? <p>* Góc sách truyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc chơi nào có nhiều tranh ảnh, sách truyện? - Góc sách truyện xem gì? - Góc sách truyện là góc mà các con sẽ được xem tranh, truyện về chủ đề: Khi xem chúng mình nhớ giữ gìn cẩn thận, không làm bẩn, xé tranh ảnh, sách truyện của cô nha. - Cô chốt lại các góc chơi: Hôm nay các con chơi ở các góc: Phân vai, xây dựng, ... ; Góc xây dựng các con sẽ xây vườn rau; Góc phân vai chơi bán hàng; Góc ... + Khi về góc chơi chúng mình làm gì? + Trong khi chơi phải như thế nào? + Sau khi chơi các bạn phải làm gì? - Bạn nào muốn chơi ở góc chơi nào mời các bạn lên lấy biểu tượng về góc chơi của mình. Chúc các bạn một buổi chơi vui vẻ <p>2,HD2: Quá trình chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Nhận vai chơi - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi
--	---

<p>- Cô đến từng góc chơi trò chuyện về nhiệm vụ, vai chơi và tham gia chơi cùng với trẻ. + Các bác đang xây gì? Xây hàng rào bằng gì ? - Cô xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình chơi, tạo tình huống để trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau + Góc xây dựng: Chào các bác xây dựng xây xong rồi các bác làm gì nữa? + Góc phân vai: Cô bán rau gì? củ gì đây? - Cô tác động phù hợp để duy trì hứng thú của trẻ</p>	<p>-Trẻ chơi</p>
<p>3.HĐ3: Nhận xét - Cô đến từng góc chơi, gợi ý để trẻ tự nhận xét góc chơi của mình. - Cô lắng xác xô cho trẻ tập trung ở góc xây dựng và cùng trẻ nhận xét. Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ chơi tốt, động viên trẻ chưa nhiệt tình tham gia buổi chơi. - Cô cho trẻ cất đồ chơi.</p>	<p>-Trẻ nhận xét -Trẻ chú ý nghe -Trẻ cất đồ chơi</p>

Thứ 2 ngày 26 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Rau cải

Câu (Đây là rau cải; Rau cải ăn lá; Rau cải để nấu canh)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ “Rau cải” và câu “ Đây là rau cải; Rau cải ăn lá; Rau cải để nấu canh”

- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ “Rau cải ” và câu “ Đây là rau cải; Rau cải ăn lá; Rau cải để nấu canh” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nói rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Rau cải

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài : Cây bắp cải - Các con vừa hát bài hát gì? - Do ai sáng tác? - Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau <p>2.HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>+ Từ: Rau cải</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô có rau gì đây? - Cô nói mẫu : Rau cải (3 lần) - Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Chúng mình biết đây là rau gì đây ? - Cô nói câu : Đây là rau cải (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Rau cải là rau ăn gì ? - Cô nói câu : Rau cải ăn lá (3 lần) - Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen + Rau cải để làm gì ? - Cô nói câu : Rau cải để nấu canh (3 lần) - Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen - Cô đọc câu: rau ngót ăn rất mát (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ <p>b. Trò chơi ôn luyện: “Truyền tin”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi cho trẻ nghe + Cách chơi: Cô chia lớp thành ba hàng dọc. Cô nói từ “Rau cải ” hoặc câu “Đây là rau cải” vào tai bạn đầu hàng, bạn đầu hàng truyền tiếp cho bạn thứ hai, bạn thứ hai truyền cho bạn thứ 3... cho đến bạn cuối hàng + Luật chơi: Nếu bạn cuối hàng nói đúng từ cô giáo nói cho bạn đầu hàng sẽ được thưởng 1 món quà, nói sai cả đội sẽ phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe -Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói - Trẻ 2-3 tuổi trả lời <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nói - Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi

- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ - Cô nhận xét trẻ chơi 3.HĐ3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ	- Trẻ vỗ tay -Trẻ vỗ tay
--	---------------------------------

HOẠT ĐỘNG HỌC: MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Trò chuyện về một số loại rau

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: **MT1** Trẻ biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của một số loại rau quen thuộc: Rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua
- 2 tuổi: **MT1** Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại rau quen thuộc: Rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức kỷ luật trong giờ học, hứng thú với giờ học.
- Cô giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua, 3 ngôi nhà có hình ảnh rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua, nhạc bài hát: Cây bắp cải.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.HĐ1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ hát bài: Cây bắp cải + Bài hát đã nhắc đến loại rau nào? + Đây là loại rau ăn gì? + Ngoài rau bắp cải các con biết những loại rau gì? - Hôm nay chúng ta sẽ cùng trò chuyện về 1 số loại rau nhé! 2.HĐ2: Phát triển bài a.Quan sát, đàm thoại * Rau bắp cải - Cô cho trẻ quan sát rau bắp cải + Đây là rau gì? (Cô cho trẻ nói từ: Rau bắp cải)	-Trẻ hát cùng cô -Trẻ 2- 3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe -Trẻ quan sát -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ nói

<p>+ Bạn nào có nhận xét gì về rau bắp cải?</p> <p>+ Cây rau có dạng hình gì?</p> <p>+ Lá bắp cải như thế nào?</p> <p>+ Rau bắp cải là rau ăn gì?</p> <p>+ Ăn rau cung cấp gì cho cơ thể?</p> <p>- Rau bắp cải có dạng hình tròn, lá màu xanh xếp vòng quanh, là rau ăn lá. Ăn rau cung cấp vitamin và muối khoáng.</p> <p>* Củ su hào</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát củ su hào</p> <p>+ Đây là củ gì?</p> <p>(Cô cho trẻ nói từ: củ su hào)</p> <p>+ Bạn nào có nhận xét gì về củ su hào?</p> <p>+ Củ su hào có những phần nào?</p> <p>+ Phần củ có dạng hình gì?</p> <p>+ Củ su hào có màu gì?</p> <p>+ Khi nấu ăn thì ăn phần nào?</p> <p>+ Ăn rau cung cấp gì cho cơ thể?</p> <p>- Củ su hào có phần củ và phần lá, phần củ dạng hình tròn, màu xanh, là rau ăn củ. Ăn rau cung cấp vitamin và muối khoáng.</p> <p>* Quả cà chua</p> <p style="text-align: center;">Tên em cũng gọi là cà Mình tròn vỏ đỏ, chín vừa nấu canh. Là quả gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát quả cà chua</p> <p>+ Đây là quả gì?</p> <p>(Cô cho trẻ nói từ: quả cà chua)</p> <p>+ Bạn nào có nhận xét gì về quả cà chua?</p> <p>+ Quả cà chua có dạng hình gì?</p> <p>+ Quả cà chua có màu gì?</p> <p>+ Quả cà chua là rau ăn gì?</p> <p>+ Ăn rau cung cấp gì cho cơ thể?</p> <p>- Quả cà chua có dạng hình tròn, khi chín có màu đỏ, là rau ăn quả. Ăn rau cung cấp vitamin và muối khoáng.</p> <p>b. Đàm thoại sau quan sát</p> <p>- Cô và các con vừa cùng trò chuyện về rau gì?</p>	<p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2- 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý nghe</p> <p>-Trẻ đoán</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ 3 tuổi trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý nghe</p> <p>-Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Rau bắp cải là rau ăn gì? - Củ su hào là rau ăn gì? - Quả cà chua là rau ăn gì? - Ngoài ra các con còn biết rau gì nữa? - Ăn rau cung cấp gì cho cơ thể? - Hôm nay cô và các con cùng trò chuyện về rau bắp cải, củ su hào, quả cà chua. Ăn rau cung cấp vitamin và muối khoáng. <p>c. Trò chơi: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho mỗi trẻ cầm 1 lô tô rau vừa học - Cô để 3 ngôi nhà có hình ảnh 3 loại rau. Trẻ đi vòng tròn và hát. Khi cô nói: Về đúng nhà, bạn nào có lô tô rau gì thì về đúng nhà có hình ảnh loại rau đó. Trẻ nào về sai nhà, thì phải nhảy lò cò 1 vòng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3.HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe -Trẻ chú ý nghe -Trẻ chơi -Trẻ vỗ tay
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCĐ: Quan sát rau ăn lá

TCVĐ: Bỏ lá

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số loại rau ăn lá: rau ngót, rau ngải cứu, rau cải biết chơi trò chơi bỏ lá

- 2 tuổi: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại rau ăn lá: Rau ngót, rau ngải cứu, rau cải theo khả năng. Biết chơi trò chơi bỏ lá cùng anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức chơi và tinh thần tập thể.

II. Chuẩn bị

- 1 cành lá, 1 mũ chóp

- Một số loại rau ăn lá: Rau ngót, rau ngải cứu, rau cải

- Cô và trẻ mặc quần áo gọn gàng hợp thời tiết.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: HBCD : Quan sát rau ăn lá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi thành vòng cung * Rau ngót <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát rau ngót + Đây là rau gì? (Cô cho trẻ nói từ: Rau ngót) + Bạn nào có nhận xét gì về rau ngót? + Rau ngót có những phần nào? + Khi nấu ăn thì ăn phần nào? + Rau ngót có màu gì? - Rau ngót có phần cành và phần lá, là rau ăn lá. * Rau ngải cứu <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát rau ngải cứu + Đây là rau gì? (Cô cho trẻ nói từ: Rau ngải cứu) + Bạn nào có nhận xét gì về rau ngải cứu? + Rau ngải cứu có màu gì? + Rau ngải cứu là rau ăn gì? - Rau ngải cứu có phần cành và phần lá, là rau ăn lá. - Cô cho trẻ quan sát rau cải + Đây là rau gì? (Cô cho trẻ nói từ: Rau cải) + Bạn nào có nhận xét gì về rau cải? + Rau cải có màu gì? + Ăn rau cung cấp gì cho cơ thể? - Rau cải có màu xanh, là rau ăn lá. Ăn rau cung cấp vitamin và chất khoáng. <p>2.HĐ2: TCVD : Bỏ lá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu trò chơi: Bỏ lá - Cô nói cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cô chỉ định 1 trẻ sẽ chạy xung quanh vòng tròn, tay cầm cành lá và sẽ đặt sau lưng 1 bạn bất kì. Một bạn khác đội mũ chóp kín che mắt sẽ đi tìm lá. Cô quy định: "Khi nào cả lớp hát nhỏ, bạn đội mũ đi tìm lá. Khi cả lớp hát to, nơi đó có giấu lá, bạn đội mũ đứng lại để tìm lá. Nếu bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện -Trẻ quan sát -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ nói -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe -Trẻ quan sát -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ nói -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe -Trẻ quan sát -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ nói -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe

chưa tìm được, cả lớp tiếp tục hát nhỏ cho đến khi bạn đến chỗ có giấu lá, cả lớp lại hát to".

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Trẻ chơi

3.HĐ3: Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích

- Trẻ chơi

- Cô quan sát trẻ chơi.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

-Trẻ vỗ tay

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Môi trường xung quanh

*** Trò chơi : Về đúng nhà**

* Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức:

+ 3T: Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số loại rau.

+ 2T: Trẻ nói tên và đặc điểm nổi bật của một số loại rau.

- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ

- Giáo dục: Trẻ hứng thú tham gia

* Chuẩn bị:

- Tranh một số loại rau, bóng

* Cách chơi:

- Cô cho mỗi trẻ cầm 1 lô tô rau vừa học

- Cô để 3 ngôi nhà có hình ảnh 3 loại rau. Trẻ đi vòng tròn và hát. Khi cô nói: Về đúng nhà, bạn nào có lô tô rau gì thì về đúng nhà có hình ảnh loại rau đó. Trẻ nào về sai nhà, thì phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

2. LQKTM: Văn học

*** Trò chơi : Bé nghe kể chuyện: Hoa mào gà**

* Yêu cầu

- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện: Hoa mào gà

- Rèn kỹ năng nghe, quan sát

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

* Chuẩn bị

- Tranh minh họa cho câu chuyện

* Tiến hành

- Cô giới thiệu tên câu chuyện, tác giả
- Cô kể lần 1 diễn cảm
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa
- Cô vừa kể câu chuyện gì? tác giả là ai?
- Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn gà mái hoa mơ có chiếc mào thật đỏ thật đẹp. Bạn gà mái đang đi chơi thì nghe thấy tiếng của một câu có lá màu đỏ tía, bạn gà hỏi cây vì sao lại khóc, cây nói với bạn gà vì bạn ấy không có hoa, bạn gà suy nghĩ và đã tặng cây một chiếc mào đỏ ở trên đầu mình và từ đó mọi người gọi cây là hoa mào gà.

3. Vệ sinh - nêu gương - cấm cò - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cò.
- Cho trẻ cấm cò khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan. Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về

.....
Thứ 3 ngày 27 tháng 1 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Rau ngót

Câu (Đây là rau ngót; rau ngót là rau ăn lá; Rau

ngót để nấu canh)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ “Rau ngót” và câu “Đây là rau ngót; rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót để nấu canh”
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ “Rau ngót” và câu “Đây là rau ngót; rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót để nấu canh” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nói rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Rau ngót

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài : Cây bắp cải- Các con vừa hát bài hát gì?- Do ai sáng tác?- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau <p>2.HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">-Trón cô trón cô+ Cô có gì đây?- À đúng rồi là đây là rau ngót đấy:- Cô nói từ: Rau ngót (3 lần)- Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen+ Đây là rau gì ?- Cô nói câu : Đây là rau ngót (3 lần)- Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen+ Rau ngót là rau ăn gì ?- Cô nói câu : Rau ngót là rau ăn lá (3 lần)- Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen+ Rau ngót để làm gì ?- Cô nói câu : Rau ngót để nấu canh (3 lần)- Cô cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nói đan xen- Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì?- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau <p>b. Trò chơi ôn luyện: “Truyền tin”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi cho trẻ nghe+ Cách chơi: Cô chia lớp thành ba hàng dọc. Cô nói từ “Rau ngót ” hoặc câu “Đây là rau ngót” vào tai bạn đầu hàng, bạn đầu hàng truyền tiếp cho bạn thứ hai, bạn thứ hai truyền cho bạn thứ 3... cho đến bạn cuối hàng+ Luật chơi: Nếu bạn cuối hàng nói đúng từ cô giáo nói cho bạn đầu hàng sẽ được thưởng 1 món quà, nói sai cả đội sẽ phải nhảy lò cò.- Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ- Cô nhận xét trẻ chơi <p>3.HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô động viên, khen trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát cùng cô- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ 3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ 2-3 tuổi trả lời <ul style="list-style-type: none">-Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói <ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói-Trẻ 3 tuổi trả lời-Trẻ chú ý nghe-Trẻ nói-Trẻ 3 tuổi trả lời-Trẻ chú ý nghe-Trẻ nói- Trẻ 2-3 tuổi trả lời <ul style="list-style-type: none">-Trẻ nói- Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none">-Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi- Trẻ vỗ tay <ul style="list-style-type: none">-Trẻ vỗ tay

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Truyện: Hoa mào gà

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: **MT5** Trẻ biết kể lại truyện với sự giúp đỡ của cô.
- 2 tuổi: **MT3** Trẻ hiểu nội dung truyện: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng kể lại chuyện cùng cô, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú với những hình ảnh của câu truyện, trẻ thích thú tham gia học bài
- Giáo dục trẻ biết chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh, yêu quý các loài hoa.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa truyện

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài hát : Màu hoa- Các con vừa hát bài hát gì ?- Bài hát do ai sáng tác ?- Có một câu chuyện rất hay nói về một loài cây do không có hoa lên đã khóc khi bạn gà đi đến đã hỏi chuyện và không biết bạn gà đã tặng gì cho cây. Để biết được cả lớp chú ý nghe cô kể câu chuyện “ Hoa mào gà” thì sẽ rõ nhé.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát cùng cô- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ 2-3 tuổi trả lời-Trẻ chú ý nghe
<p>2.HĐ2: Phát triển bài:</p> <p>a. Cô kể chuyện, trích dẫn, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt.- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa.- Câu chuyện viết về điều gì?- Câu chuyện kể về bạn gà mái hoa mơ có chiếc mào thật đỏ thật đẹp. Bạn gà mái đang đi chơi thì nghe thấy tiếng của một cây có lá màu đỏ tía, bạn gà hỏi cây vì sao lại khóc, cây nói với bạn gà vì bạn ấy không có hoa, bạn gà suy nghĩ và đã tặng cây một	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý nghe- Trẻ 3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe

<p>chiếc màu đỏ ở trên đầu mình và từ đó mọi người gọi cây là hoa mào gà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giải thích từ : “Đỏ rực” là rất đỏ. <p>Từ “khẽ” có nghĩa là nói nhỏ nhẹ.</p> <p>* Cô kể tóm tắt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì?. - Trong truyện có những ai? - Ngày xưa các chú gà đều có cái gì? - Khi soi mình xuống vũng nước gà mơ đã như thế nào?. - Mọi người nhìn gà mơ và nói gì?. - Khi nghe thấy có tiếng khóc gà mơ đã đến và nói gì với cây? - Vì sao cây lại khóc? - Gà mơ đã nói với cây những gì? - Khi được gà mơ cho chiếc mào của mình thì cây thấy như thế nào? - Điều gì đã xảy ra khi gà mơ cho chiếc mào của mình? - Các con phải học tập điều gì ở bạn gà mơ? <p>* Giáo dục: Các con phải học tập bạn gà mơ, vì bạn ấy đã biết chia sẻ và giúp đỡ cây để cây có được bông hoa đẹp như ngày hôm nay. chính vì thế các con phải biết chăm sóc và bảo vệ các loài hoa không được ngắt lá bẻ cành hoa.</p> <p>b. Trẻ kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp kể chuyện cùng cô 1-2 lần. - Cô mời 2-3 cá nhân trẻ lên kể chuyện với sự giúp đỡ của cô. <p>3.HĐ3 : Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ kể chuyện cùng cô -Trẻ kể -Trẻ vỗ tay
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCĐ: Quan sát vườn rau của lớp

TCVD: Cây cao cỏ thấp

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số loại rau. Biết chơi trò chơi cây cao cỏ thấp

- 2 tuổi: Trẻ biết tên gọi 1 số loại rau theo khả năng. Biết chơi trò chơi cây cao cỏ thấp cùng anh chị

2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ chăm ngoan, ăn nhiều loại rau

II. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát sạch sẽ, thoáng mát

- Vườn rau

- Xúc xô, đồ chơi tự chọn.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HD1: HĐCD: Quan sát vườn rau của lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ: Cây bắp cải + Chúng mình vừa đọc bài thơ tên là gì? + Bài thơ nói về rau gì? + Vườn rau lớp con có trồng rau bắp cải không? - Cô khái quát lại, trò chuyện hướng trẻ vào nội dung bài học. + Chúng mình đang đi đâu đây ? + Các con thấy vườn rau của lớp như thế nào? + Có những loại rau gì? - Đây là rau gì? - Cây rau bắp cải có đặc điểm gì? - Rau bắp cải màu gì? - Lá bắp cải to hay nhỏ? - Rau bắp cải là loại rau ăn gì ? + Làm thế nào để rau xanh tốt? - Cô chỉ vào cây rau mồng tơi và hỏi: + Đây là cây rau gì? - Cây rau mồng tơi có đặc điểm gì? - Thân cây rau mồng tơi thế nào ? - Rau mồng tơi có màu gì ? - Con được ăn món ăn nào chế biến từ rau mồng tơi ? - Ngoài rau bắp cải và rau mồng tơi thì vườn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2- 3 tuổi trả lời - Trẻ 2- 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời

<p>trường có những loại rau nào nữa? = Giáo dục trẻ: Phải có ý thức bảo vệ , chăm sóc rau, ăn nhiều rau xanh</p> <p>2.HĐ2: TCVD: Cây cao cỏ thấp + Cách chơi: Cô cho trẻ xếp hàng hoặc đứng thành vòng tròn. Khi cô nói “ Cây cao” Trẻ đứng lên. Khi cô nói “ Cỏ thấp” trẻ ngồi xuống. Khi trẻ đã chơi thành thạo cô có thể đánh lạc hướng trẻ. Ví dụ cô nói “cây cao” nhưng cô lại ngồi xuống và ngược lại. + Luật chơi: Trẻ nào làm sai khẩu lệnh của cô thì phải nhảy lò cò - Cô tổ chức trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>3. HĐ3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô quản trẻ - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>-Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ vỗ tay</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Văn học

* Trò chơi: Bé trở tài

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng :

- Rèn kĩ năng nghe và kể chuyện

3. Giáo dục :

- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi

II. Chuẩn bị:

- Nội dung hoa mào gà

III. Cách tiến hành

- Cách chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát nhận xét, động viên trẻ.

2. LQKTM: Tạo hình

*** Bé khéo tay**

* Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức:

+ 3T: Trẻ biết lăn dọc đất nặn để tạo thành củ cà rốt

+ 2T: Trẻ thích nặn. Trẻ lăn dọc đất nặn để tạo thành củ cà rốt theo khả năng

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng nặn lăn dọc

- Giáo dục: Trẻ giữ gìn sản phẩm

* Chuẩn bị:

- Đất nặn, bảng con, mẫu nặn

* Cách tiến hành:

- Cô cho trẻ nhắc lại cách nặn củ cà rốt: làm mềm đất, sau đó đặt xuống bảng con, rồi dùng lòng bàn tay phải lăn dọc đất một đầu to một đầu nhỏ tạo thành củ cà rốt.

- Cô cho trẻ thực hiện.

3. Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.

- Cho trẻ cấm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan. Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan

- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.

- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về

.....
Thứ 4 ngày 28 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Củ cà rốt

Câu (Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt

củ cà rốt)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ “Củ cà rốt” và câu “ Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt”

- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ “Củ cà rốt ” và câu “ Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nói rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Củ cà rốt

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô đọc câu đố cho trẻ giải đố Củ gì đỏ đỏ Chú thỏ thích ăn Là củ gì ?</p> <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ thường xuyên ăn cà rốt tốt cho cơ thể</p> <p>2.HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>- Cô cho trẻ trốn cô</p> <p>- Cô đưa ra củ cà rốt cho trẻ quan sát và nhận xét:</p> <p>+ Cô có củ gì ?</p> <p>- Cô nói mẫu từ: Củ cà rốt (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô hỏi trẻ với từ “Củ cà rốt” trẻ sẽ đặt câu như thế nào ?</p> <p>+ Củ cà rốt màu gì?</p> <p>- Cô nói câu: Củ cà rốt màu cam (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô làm hành động cầm củ cà rốt lên và hỏi trẻ</p> <p>+ Cô vừa làm hành động gì ?</p> <p>- Cô nói câu: Cô cầm củ cà rốt (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô gọt củ cà rốt và hỏi trẻ</p> <p>+ Cô vừa làm hành động gì ?</p> <p>- Cô giới thiệu câu: Cô gọt củ cà rốt (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Cô đâu, cô đâu</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ nói từ dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p>

<p>b. Trò chơi ôn luyện: “Truyền tin”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi cho trẻ nghe + Cách chơi: Cô chia lớp thành ba hàng dọc. Cô nói từ “Củ cà rốt ” hoặc câu “Đây là củ cà rốt” vào tai bạn đầu hàng, bạn đầu hàng truyền tiếp cho bạn thứ hai, bạn thứ hai truyền cho bạn thứ 3... cho đến bạn cuối hàng + Luật chơi: Nếu bạn cuối hàng nói đúng từ cô giáo nói cho bạn đầu hàng sẽ được thưởng 1 món quà, nói sai cả đội sẽ phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ - Cô nhận xét trẻ chơi <p>3.HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi - Trẻ vỗ tay -Trẻ vỗ tay
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Nặn củ cà rốt (Mẫu)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: **MT5:** Trẻ biết lăn dọc đất nặn để tạo thành củ cà rốt.
- 2 tuổi: Trẻ thích nặn và nặn củ cà rốt theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nặn lăn dọc.

3. Giáo dục

- Trẻ giữ gìn sản phẩm

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Mẫu nặn, đất nặn, bảng con
- Đồ dùng của trẻ: Đất nặn, bảng con, đĩa đựng sản phẩm

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về củ cà rốt - Cô trò chuyện và hướng trẻ vào bài - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con nặn củ cà rốt thật đẹp nhé! <p>2.HĐ2 : Phát triển bài</p> <p>a. Hướng dẫn trẻ quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa củ cà rốt ra cho trẻ quan sát + Đây là củ gì ? + Củ cà rốt có đặc điểm gì ? - Cô chốt lại: Đây là củ cà rốt, củ cà rốt có một 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đoán -Trẻ chú ý nghe -Trẻ quan sát và trả lời -Trẻ 2-3 tuổi trả lời -Trẻ 3 tuổi trả lời -Trẻ chú ý nghe

đầu to, một đầu nhỏ. b. Hướng dẫn trẻ thực hiện - Cô hướng dẫn trẻ nặn: Cô lấy đất nặn, dùng tay làm mềm đất, sau đó đặt xuống bảng con, rồi dùng lòng bàn tay phải lăn dọc đất nặn sao cho một đầu to, một đầu nhỏ tạo thành củ cà rốt c. Trẻ thực hiện - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ hoàn thiện sản phẩm d. Trưng bày sản phẩm - Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày - Cô cho trẻ nhận xét về những sản phẩm của trẻ và các bạn. - Cô nhận xét chung sản phẩm của lớp 3.HĐ3: Kết thúc - Cho trẻ thu dọn đồ dùng	-Trẻ quan sát cô làm mẫu -Trẻ nặn -Trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét -Trẻ chú ý nghe -Trẻ thu dọn đồ dùng .
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Giải đố về một số rau, củ, quả

TCVD: Chạy tiếp cờ

Chơi theo ý thích

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 3 tuổi: Trẻ biết đặc điểm nổi bật của một số rau, củ, quả và giải câu đố về rau, củ, quả (rau ngót, củ khoai lang, quả bí đỏ)
- 2 tuổi : Trẻ giải đố về rau, củ, quả theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các loại rau.

II.Chuẩn bị

- Câu đố, rau ngót, củ khoai lang, quả bí đỏ.
- Nhạc bài hát : Quả

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐ1: HĐCD: Giải đố về một số loại rau, củ, quả - Cô và trẻ hát bài hát: Quả	- Trẻ hát cùng cô

<p>+ Bài hát nói đến quả gì? + Con biết những loại rau, củ, quả nào mà con ăn hằng ngày? + Ăn nhiều rau, củ, quả có ích lợi gì cho cơ thể? -> Cô khái quát lại, trò chuyện hướng trẻ vào nội dung bài học.</p> <p>* Rau ngót</p> <p style="text-align: center;">Rau gì tên cứ voi dầm Nấu canh với cá tuyệt trần ngọt ngon</p> <p>+ Là rau gì? - Cho trẻ nói từ: Rau ngót + Rau ngót có lá như thế nào? + Lá rau màu gì? + Con được ăn rau ngót chưa? -> Cô khái quát lại giáo dục trẻ.</p> <p>* Củ khoai lang</p> <p style="text-align: center;">Củ gì mập mập Vỏ tím, ruột vàng Bé cắn cái que Thành ngay con nghé ?</p> <p>+ Câu đố về củ gì? - Trẻ nói từ: Củ khoai lang + Con có nhận xét gì về đặc điểm củ khoai lang? + Ăn củ khoai lang có lợi ích gì? -> Cô khái quát lại giáo dục trẻ.</p> <p>* Quả bí đỏ</p> <p style="text-align: center;">Quả gì cũng bí như ai Nhưng ruột lại đỏ Ăn vào thông minh?</p> <p>+ Là quả gì? + Con có nhận xét gì về đặc điểm quả bí đỏ? + Quả bí đỏ có dạng hình gì? + Quả bí đỏ màu gì? + Ở lớp con có được ăn quả bí đỏ không? + Cô cấp dưỡng chế biến như thế nào? -> Cô khái quát chung + Chúng mình vừa giải câu đố về gì? + Ngoài ra con còn biết những loại rau, củ, quả gì nữa?</p>	<p>- Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ nói - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ nói - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời</p>
--	---

<p>-> Cô khái quát lại giáo dục trẻ</p> <p>2.HĐ2: TCVD: Chạy tiếp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia lớp thành 2 nhóm bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc. Hai bạn đầu hàng cầm cờ khi cô hô hiệu lệnh thì sẽ chạy nhanh về phía ghế, chạy vòng qua ghế rồi chạy thật nhanh về chuyển cờ cho bạn tiếp theo và đứng về cuối hàng. Cứ như vậy bạn thứ 3 lại tiếp tục cho đến hết - Luật chơi: Đội nào chuyển cờ nhanh hết lượt trước và đứng đội đó sẽ thắng - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ <p>3.HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô quản trẻ - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi - Trẻ vỗ tay - Trẻ chơi -Trẻ vỗ tay
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Tạo hình

***Trò chơi: Tìm hiểu, khám phá**

*** Mục đích**

- Trẻ biết sử dụng bàn tay khéo léo để nặn củ cà rốt
- Trẻ biết thực hiện một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng sau khi thực hiện hoạt động

*** Yêu cầu:**

- Trẻ có kỹ năng nhào đất, lăn dọc, để nặn củ cà rốt

*** Giáo dục :**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

*** Chuẩn bị :**

- Đất nặn, bảng con, rổ.

*** Tiến hành :**

- Cách thực hiện: Cô phát cho mỗi bạn một hộp đất nặn, bảng con, rổ, nhiệm vụ của các bạn là nặn củ cà rốt thật đẹp để tặng cho bạn nhỏ
- Cô cho trẻ thực hiện hoạt động 2-3 lần

2. LQKTM: Thử dục kỹ năng

*** TC: Bé khéo léo**

*** Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức:
- + 3T: Trẻ biết đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo đúng hiệu lệnh
- + 2T: Trẻ đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo hiệu lệnh theo khả năng
- Kỹ năng:
- + Rèn kỹ năng đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo hiệu lệnh
- Giáo dục: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- * Chuẩn bị
- Xắc xô

III. Tiến hành :

- Cách thực hiện: Cô chia lớp thành 2 đội chơi bằng nhau, nhiệm vụ của từng đội sẽ đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh, sau đó đứng về cuối hàng. Đội nào hết lượt chơi trước thì đội đó sẽ giành chiến thắng.
- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ một bạn lên
- Cô tiến hành cho trẻ chơi.

3. Vệ sinh - nêu gương - cắm cờ - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ.
- Cho trẻ cắm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan. Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về

.....
Thứ 5 ngày 29 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Quả nhãn

Câu (Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ nói rõ các tiếng trong từ “Quả nhãn” và câu “Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ”
- 2 tuổi: Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ “Quả nhãn” và câu “Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nói rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Quả nhãn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc câu đố về quả nhãn Quả gì bé nhỏ tròn tròn Da sần thịt trắng bọc hòn than đen Đố là quả gì? <p>=> Cô khái quát và giáo dục trẻ ăn các loại quả để có cơ thể khỏe mạnh</p> <p>2.HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu, thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi dấu tay và lấy quả nhãn ra.+ Cô có quả gì đây ?- Cô nói mẫu từ: Quả nhãn (3 lần)- Cô cho trẻ nói từ: Quả nhãn theo nhiều hình thức (Lớp, nhóm, tổ, cá nhân)- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Với từ “Quả nhãn” con đặt được câu như nào ?+ Đây là quả gì?- Cô nói mẫu câu: Đây là quả nhãn (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô mời một trẻ lên cầm quả nhãn và hỏi: + Bé làm gì?- Cô nói mẫu câu: Bé cầm quả nhãn (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô cho trẻ để quả nhãn vào rổ và hỏi trẻ: + Bé đang làm gì?- Cô nói mẫu câu: Bé để quả nhãn vào rổ(3 lần)- Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì?- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu- Giáo dục trẻ ăn quả tốt cho sức khỏe <p>b. Trò chơi ôn luyện: Bắt lấy và nói (EL33)</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý nghe- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ chơi- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói từ dưới nhiều hình thức- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ quan sát- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ quan sát- 2,3 trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ nói- Trẻ chú ý nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô lăn bóng đến bạn nào, bạn đó bắt bóng và nói từ, câu đã học. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3.HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi - Trẻ vỗ tay
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh

TCVD: Chuyển bóng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: **MT2:** Kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.
- 2 tuổi: **MT2** Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng động đi thay đổi tốc độ nhanh - chậm.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức, kỉ luật

II. Chuẩn bị

- Xắc xô, bóng.
- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ, trên sân tập kẻ sẵn sơ đồ tập, vạch đích
- Cô và trẻ ăn mặc gọn gàng, hợp thời tiết

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn khi vòng tròn khép kín cô đi ngược chiều với trẻ, cho trẻ đi thướt, đi bằng gót bàn chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đứng thành 3 hàng ngang <p>2.HĐ2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 1: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang - Bụng 5: Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đặt sau gáy. - Chân 4: Đứng nâng cao chân, gập gối. <p>b. Vận động cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chuyển đội hình 2 hàng và giới thiệu vận 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi thành vòng tròn -Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô -Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp -Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp -Trẻ tập 4 lần x 4 nhịp

<p>động “ đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu lần 1. + Cô vừa tập bài tập gì? + Cô tập như thế nào? - Cô làm mẫu lần 2: Khi nghe hiệu lệnh lắc sắc sô nhỏ thì các con đi chậm, khi cô lắc sắc sô to thì các con đi nhanh, các con chú ý khi đi phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước. - Cô mời 2 trẻ khá tập thử - Cô tổ chức cho trẻ tập. + Khi trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Lớp mình vừa tập xong bài gì? <p>c. Trò chơi vận động: Chuyên bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi: Chia lớp làm 2 đội, số người chơi bằng nhau đứng thành 2 hàng ngang, khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng cầm bóng chuyền hai tay cho bạn tiếp theo và chuyền đến cuối hàng rồi chuyền ngược lại cho bạn đầu hàng, đội nào chuyền bóng nhanh không làm rơi bóng là đội thắng cuộc. - Luật chơi: chuyền bóng nhanh không làm rơi bóng là đội thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô quan sát và động viên trẻ chơi <p>3.HĐ3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng 1-2 vòng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ 2 -3 tuổi trả lời - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ quan sát cô tập - Trẻ tập - Trẻ tập - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi -Trẻ đi nhẹ nhàng
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCĐ: Quan sát một số loại quả

TCVĐ: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số loại quả: Quả cam, quả lê, quả chuối. **MT2:** Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: quả.

- 2 tuổi: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại quả: Quả cam, quả táo, quả chuối

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức chơi và tinh thần tập thể.

II. Chuẩn bị

- 1 cành lá, 1 mũ chóp
- Một số loại quả: Quả cam, quả táo, quả chuối
- Cô và trẻ mặc quần áo gọn gàng hợp thời tiết.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: HĐCD : Quan sát một số loại quả</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ngồi thành vòng cung- Cô cho trẻ quan sát gọi tên, nhận xét quả cam+ Đây là quả gì?(Cô cho trẻ nói từ: quả cam)+ Bạn nào có nhận xét gì về quả cam?+ Quả cam có màu gì?+ Quả cam có dạng hình gì?+ Ăn quả cung cấp gì cho cơ thể?- Quả cam có màu xanh, có dạng hình tròn. Ăn quả cung cấp vitamin và chất khoáng.- Cô cho trẻ quan sát gọi tên, nhận xét quả táo, quả chuối- Quả cam, quả chuối, quả táo gọi chung là quả. <p>2.HĐ2: TCVĐ: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Có hai bạn ra chơi, một bạn sẽ làm “mèo”, một bạn đóng vai “chú chuột”, còn các bạn khác cầm tay nhau thành vòng tròn, vừa đi vừa đọc đồng dao “Mèo đuổi chuột”. Khi bài đồng dao kết thúc, nếu “Chú mèo” chưa bắt được “Chú chuột” thì các bạn sẽ ngồi xuống để cho “mèo” phá vòng vây- Luật chơi: “Mèo” phải luôn theo lỗ hổng mà “chuột” đã chui qua. Nếu “mèo” không đuổi được chuột thì phải nhảy lò cò. Nếu “chuột” bị bắt sẽ phải đổi vai chơi- Cho trẻ chơi: Trẻ chơi 2 - 3 lần- Nhận xét trẻ sau khi chơi <p>3.HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện- Trẻ quan sát, nhận xét- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ nói- Trẻ 3 tuổi trả lời- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ 3 tuổi trả lời- Trẻ 3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ quan sát, nhận xét- Trẻ chú ý nghe- Trẻ chú ý nghe- Trẻ chơi- Trẻ chơi

- Cô quan sát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ	-Trẻ vỗ tay
---	-------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: TDKN

Trò chơi: Thi xem ai giỏi

* Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức:

+ 3T: Trẻ biết đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo đúng hiệu lệnh

+ 2T: Trẻ đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo hiệu lệnh theo khả năng

- Kỹ năng:

+ Rèn kỹ năng đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo hiệu lệnh

- Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

* Chuẩn bị

- Xắc xô

* Cách tiến hành:

Khi nghe hiệu lệnh lắc sắc xô nhỏ thì các con đi chậm, khi cô lắc sắc xô to thì các con đi nhanh, các con chú ý khi đi phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

2. LQKTM :Toán

* Trò chơi: “ Đội nào nhanh hơn”

* Mục đích yêu cầu

* Kiến thức:

- 3 tuổi : Củng cố thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4

+ Trẻ biết cách chia nhóm số lượng 4 thành 2 phần bằng cách chia: 3-1,2-2 biết gắn số tương ứng.

+ Trẻ nắm được và biết cách chia nhóm số lượng 4 thành 2 phần bằng cách chia: 3-1; 2-2 biết gắn số tương ứng

- 2 tuổi : Củng cố thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4

+ Trẻ biết cách chia nhóm số lượng 4 thành 2 phần bằng cách chia: 3-1; 2-2 biết gắn số tương ứng theo khả năng

* Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chia nhóm một cách thành thạo trong phạm vi 4

* Giáo dục:

- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc, có ý thức trong giờ học

* Chuẩn bị :

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng

- 6 món quà dành cho 2 đội chơi trò chơi

*** Tiến hành :**

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có 4 món quà, nhiệm vụ của 2 đội là chia mỗi món quà thành 2 phần theo ý thích của mình .

- Luật chơi: Trong khoảng thời gian là một bản nhạc đội nào chia nhanh và đúng đội đó sẽ thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

3.Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ

- **3 Tuổi: MT4:** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...

+ Mỗi buổi trưa trước khi ăn cơm các con sẽ làm gì?

+ Trong khi ăn cơm hay uống nước các con có cười đùa không? Tại sao?

+ Đôi khi các con được bố mẹ mua quả quýt, cam hay táo cho ăn, chúng mình thấy có hạt không? Các con có nuốt chúng không? Có cười đùa khi ăn không? Tại sao?

- Cô giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... sẽ khiến chúng ta bị sặc, hóc khiến chúng ta khó thở, có thể sẽ phải đi cấp cứu rất nguy hiểm.

- **2 Tuổi: MT4:** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không leo trèo lan can, cây, tường rào...

Khi đến trường có tường rào, các con có được trèo không ? vì sao?

Ở nhà bạn nào có nhà xây chúng mình không được trèo lên lan can sẽ rất nguy hiểm, chúng mình có được trèo cây không? Vì sao?

Cô giáo dục trẻ không được trèo cây, lan can, tường rào

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.

- Cho trẻ cấm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan

- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.

- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về

.....
Thứ 6 ngày 30 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Quả cam

Câu (Quả cam có màu cam; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam vào rổ)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: **MT1:** Nói rõ các tiếng “ Quả cam” ; Câu “Quả cam có màu cam; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam vào rổ”
- 2 tuổi: **MT1:** Phát âm rõ tiếng “ Quả cam” ; Câu “ Quả cam có màu cam; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam vào rổ” theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nói rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ quả cam

II. Chuẩn bị

- Quả cam

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Vắt nước cam”+ Các con vừa chơi trò chơi gì?+ Bạn nào được uống nước cam rồi?=> Giáo dục trẻ ăn các loại quả, uống nước cam để bổ sung vitamin C giúp cơ thể phát triển. <p>2.HĐ2 : Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Trón cô, trón cô- Cô cho trẻ quan sát quả cam+ Cô có quả gì đây?- Cô nói mẫu từ: Quả cam (3 lần)- Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân+ Quả cam có màu gì ?- Cô nói mẫu câu: Quả cam có màu cam (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Cô làm hành động cầm quả cam lên và hỏi trẻ:+ Cô cầm gì lên?- Cô nói mẫu câu: Cô cầm quả cam lên (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Cô chú ý sửa sai cho trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi trò chơi- 2,3 trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Cô đâu, cô đâu- Trẻ quan sát- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói từ nhiều hình thức <ul style="list-style-type: none">- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Trẻ quan sát <ul style="list-style-type: none">- Trẻ 2-3 tuổi trả lời- Trẻ chú ý nghe- Trẻ nói câu nhiều hình thức

<ul style="list-style-type: none"> - Cô làm hành động để quả cam xuống bàn và hỏi trẻ: + Cô để quả cam xuống đâu? - Cô nói mẫu câu: Cô để quả cam vào rổ(3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì? - Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu - Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ rau <p>b. Trò chơi ôn luyện: Bắt lấy và nói (EL33)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lăn bóng đến bạn nào, bạn đó bắt bóng và nói từ, câu đã học. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3.HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ 3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ nói -Trẻ chú ý nghe -Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi -Trẻ vỗ tay
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

Số 4 (Tiết 2)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3 tuổi: Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4.; **MT6:**Thêm bớt số lượng trong phạm vi 4

- 2 tuổi: Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4. Thêm bớt số lượng trong phạm vi 4 theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng so sánh, thêm bớt trong phạm vi 4, củng cố kỹ năng xếp tương ứng 1:1.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô:

+ 4 củ cà rốt , 4 củ cải trắng, 4 bắp cải.

+ Rổ con có 4 con thỏ, 4 củ cà rốt, thẻ số 1-4, băng gài.

+ 1 số loại rau có số lượng 4; 4 cái bàn

+ Nhạc bài: Cây bắp cải

- Đồ dùng của trẻ:

+ Mỗi trẻ 1 rổ con có 4 con thỏ, 4 củ cà rốt, thẻ số 1-4

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài: “Cây bắp cải” - Chúng mình vừa hát bài hát gì ? - Bài hát do ai sáng tác ? - Cô dẫn vào bài <p>2,HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Ôn đếm đến 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ tham quan vườn rau - Vườn rau có những loại rau gì? - Cho trẻ đếm: 4 củ cà rốt , 4 củ cải trắng, 4 bắp cải <p>b. Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong rổ chúng mình có những gì? - Bây giờ chúng mình hãy xếp tất cả những củ thỏ ra thành hàng ngang. - Trong rổ các con còn có gì? - Các con hãy lấy 3 củ cà rốt xếp tương ứng dưới mỗi con thỏ, xếp từ trái sang phải nào - Cho trẻ đếm số thỏ, đặt thẻ số - Cho trẻ đếm số cà rốt, đặt thẻ số - Cô cho trẻ nhận xét (Số thỏ và số cà rốt như thế nào với nhau? Số lượng nào nhiều hơn? nhiều hơn là mấy? Số thỏ và cà rốt số lượng nào ít hơn? ít hơn là mấy?) - Muốn số cà rốt bằng số thỏ ta phải làm thế nào? - Cô cho trẻ thêm 1 củ cà rốt, đếm số cà rốt và đọc: 3 thêm 1 bằng 4, đặt thẻ số 4 giữa 2 nhóm - Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? - Chơi trò chơi: Bớt cà rốt <p>Khi cô nói: “Bớt cà rốt, bớt cà rốt” trẻ sẽ nói: “Bớt mấy, bớt mấy” cô nói số lượng và trẻ thực hiện bớt.</p> <p>* Bớt 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: Bớt cà rốt, bớt cà rốt - 4 củ cà rốt bớt 1 còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? Cho trẻ nói: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ đếm <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ xếp - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ xếp - Trẻ đếm và đặt thẻ số - Trẻ đếm và đặt thẻ số - Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: nhiều hơn, ít hơn - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ 2-3 tuổi trả lời - Trẻ chú ý nghe - Bớt mấy, bớt mấy - Trẻ thực hiện và trả lời - Trẻ thực hiện

4 bớt 1 còn 3, đặt thẻ số 3

- Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? (Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy củ cà rốt? Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy củ cà rốt?)

- Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào?

- Cô cho trẻ thêm cà rốt

- Đếm số cà rốt nói: 3 thêm 1 bằng 4

- Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? Đều bằng mấy

* Bớt 2

- Cô nói: Bớt cà rốt, bớt cà rốt

- 4 củ cà rốt bớt 2 còn mấy củ?

- Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? Cho trẻ nói:

4 bớt 2 còn 2, đặt thẻ số 2

- Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? (Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy?)

- Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào?

- Cô cho trẻ thêm cà rốt

- Đếm số cà rốt nói: 2 thêm 2 bằng 4

- Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? Đều bằng mấy

- Cô cùng trẻ cất đồ dùng.

* Bớt 3

- Cô nói: Bớt cà rốt, bớt cà rốt

- 4 củ cà rốt bớt 3 còn mấy củ?

- Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? Cho trẻ nói:

4 bớt 3 còn 1, đặt thẻ số 1

- Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? (Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy?)

- Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào?

- Cô cho trẻ thêm cà rốt

- Đếm số cà rốt nói: 1 thêm 3 bằng 4

- Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? Đều bằng mấy

- Cô cùng trẻ cất đồ dùng.

c. Trò chơi: Thêm bớt cho đủ số lượng 4

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: nhiều hơn, ít hơn

- Trẻ trả lời

- Trẻ thêm cà rốt

- Trẻ đếm và đọc

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: bằng nhau

- Bớt mấy, bớt mấy

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: nhiều hơn, ít hơn

- Trẻ trả lời

- Trẻ thêm cà rốt

- Trẻ đếm và đọc

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: bằng nhau

- Bớt mấy, bớt mấy

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: nhiều hơn, ít hơn

- Trẻ trả lời

- Trẻ thêm cà rốt

- Trẻ đếm và đọc

- Trẻ nhận xét và cho trẻ nói: bằng nhau

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia lớp thành 4 đội chơi. Mỗi đội cô đã chuẩn bị một cái bàn, một cái rổ đựng rau. Nhiệm vụ của các đội là hãy thêm hoặc bớt số lượng rau cho đủ số lượng là 4. - Luật chơi: Trong thời gian 2 phút đội nào xếp đúng và nhiều thì sẽ giành chiến thắng. - Cô tổ chức chơi, kiểm tra kết quả <p>3.HĐ3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi - Trẻ vỗ tay
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Quan sát, tìm hiểu mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống

TCVD: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích

1. Kiến thức

- 3 tuổi: **MT3:** Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của cây cối với môi trường sống của chúng (cây trên cạn, dưới nước, nổi trên mặt nước). Chơi tốt trò chơi Mèo đuổi chuột.

- 2 tuổi: Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng quen thuộc, biết được môi trường sống của cây (cây trên cạn, dưới nước, nổi trên mặt nước) theo khả năng, Biết chơi trò chơi cùng anh chị.

2. Kỹ năng

- 2,3 tuổi: Trẻ biết phân loại cây theo môi trường sống. Rèn cho trẻ phản xạ theo hiệu lệnh, thông qua trò chơi: Mèo đuổi chuột

3. Giáo dục:

- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh

II. Chuẩn bị:

- Video: Môi trường sống của 1 số loại cây. Bóng, rổ con, rổ to

III.Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: HĐCD: Quan sát tìm hiểu mối liên hệ đơn giản, giữa cây với môi trường sống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát video về quá trình phát triển của cây đỗ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát

<p>+ Cây đồ lớn lên nhờ những gì?</p> <p>- Cây lớn lên cần phải có đất, nước và ánh sáng đầy, mỗi loại cây cần có một điều kiện sống khác nhau, môi trường sống khác nhau:</p> <p>- Vậy môi trường sống của cây gồm Đất và nước</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh 1 bên cây tươi tốt, 1 bên cây cằn cỗi</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát môi trường sống của 1 số cây(cây chuối môi trường sống là đất, nước, ánh sáng, cây hoa sen môi trường sống là dưới nước và ánh sáng, cây bèo môi trường sống là nổi trên mặt nước và ánh sáng)</p> <p>2.HĐ2: TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cách chơi: Có hai bạn ra chơi, một bạn sẽ làm “mèo”, một bạn đóng vai “chú chuột”, còn các bạn khác cầm tay nhau thành vòng tròn, vừa đi vừa đọc đồng dao “Mèo đuổi chuột”. Khi bài đồng dao kết thúc, nếu “Chú mèo” chưa bắt được “Chú chuột” thì các bạn sẽ ngồi xuống để cho “mèo” phá vòng vây</p> <p>- Luật chơi: “Mèo” phải luôn theo lỗ hổng mà “chuột” đã chui qua. Nếu “mèo” không đuổi được chuột thì phải nhảy lò cò. Nếu “chuột” bị bắt sẽ phải đổi vai chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi: Trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>- Nhận xét trẻ sau khi chơi</p> <p>3.HĐ3. Chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ chơi theo ý mà trẻ thích</p> <p>- Cô bao quát cho trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ 2-3 trả trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý</p> <p>- Trẻ vỗ tay</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Toán

* Trò chơi : Bé thông minh

* Mục đích yêu cầu

- Kiến thức

+ 3 tuổi: Trẻ biết thêm bớt số lượng trong phạm vi 4.

+ 2 tuổi: Trẻ biết thêm bớt số lượng trong phạm vi 4 theo khả năng

- Kỹ năng

+ Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 4

- Giáo dục

+ Trẻ có ý thức kỷ luật trong giờ học, hứng thú với giờ học.

* Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô:

+ 4 củ cà rốt, 4 con thỏ, thẻ số 1-4

- Đồ dùng của trẻ:

+ Mỗi trẻ 1 rô đồ 4 củ cà rốt, 4 con thỏ, thẻ số 1-4

* Các hoạt động

- Trong rô chúng mình có những gì?

- Bây giờ chúng mình hãy xếp tất cả những chú thỏ ra thành hàng ngang.

- Trong rô các con còn có gì?

- Các con hãy lấy 3 củ cà rốt xếp tương ứng dưới mỗi con thỏ, xếp từ trái sang phải nào

- Cho trẻ đếm số thỏ, đặt thẻ số

- Cho trẻ đếm số cà rốt, đặt thẻ số

- Cô cho trẻ nhận xét (Số thỏ và số cà rốt như thế nào với nhau? Số lượng nào nhiều hơn? nhiều hơn là mấy? Số thỏ và cà rốt số lượng nào ít hơn? ít hơn là mấy?)

- Muốn số cà rốt bằng số thỏ ta phải làm thế nào?

- Cô cho trẻ thêm 1 củ cà rốt, đếm số cà rốt và đọc: 3 thêm 1 bằng 4, đặt thẻ số 4

- Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau?

- Chơi trò chơi: Bớt cà rốt

Khi cô nói: “Bớt cà rốt, bớt cà rốt” trẻ sẽ nói: “Bớt mấy, bớt mấy” cô nói số lượng và trẻ thực hiện bớt.

* Bớt 1

- Cô nói: Bớt cà rốt, bớt cà rốt

- 4 củ cà rốt bớt 1 còn mấy củ cà rốt?

- Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? Cho trẻ nói: 4 bớt 1 còn 3, đặt thẻ số 3

- Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? (Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy củ cà rốt? Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy củ cà rốt?)

- Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào?

- Cô cho trẻ thêm cà rốt

- Đếm số cà rốt nói: 3 thêm 1 bằng 4

- Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? Đều bằng mấy

* Bớt 2

- Cô nói: Bớt cà rốt, bớt cà rốt
- 4 củ cà rốt bớt 2 còn mấy củ?
- Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? Cho trẻ nói: 4 bớt 2 còn 2, đặt thẻ số 2
- Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? (Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy?)
- Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào?
- Cô cho trẻ thêm cà rốt
- Đếm số cà rốt nói: 2 thêm 2 bằng 4
- Số áo và cà rốt như thế nào với nhau? Bằng mấy
- Cô cùng trẻ cất đồ dùng.

2. Lao động tự phục vụ

- Cô cho trẻ lau bàn ghế, đồ chơi, sắp xếp các góc

3. Nêu gương cuối tuần

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề “Thế giới thực vật”
- Cô cho trẻ nhận xét bảng bé ngoan
- + Con thấy bạn nào ngoan? Vì sao con biết?
- + Bạn nào chưa ngoan? Vì sao?
- + Vậy bạn nào xứng đáng được bé ngoan? Vì sao?
- Cô nhận xét chung, nêu gương, tặng bé ngoan cho bạn ngoan, trả trẻ.

GIÁO VIÊN

TỔ CHUYÊN MÔN

Phạm Thị Sen

Lý Thị Hồng Phấn

Tuần 21: Thực hiện từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 01 năm 2026

CHỦ ĐỀ LỚN : THỰC VẬT

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8h00 - 8h20	Thể dục sáng	Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay 1: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang - Bụng 5: Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy - Chân 4: Đứng nâng cao chân, gập gối. - Trò chơi: Gieo hạt + MT1				
8h20 - 8h50	Làm quen tiếng việt	<u>LQ từ và câu</u> Rau cải (Đây là rau cải ; rau cải ăn lá ;Rau cải để nấu canh)	<u>LQ từ và câu</u> Rau ngót (Đây là rau ngót. rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót để nấu canh)	<u>LQ từ và câu</u> Củ cà rốt (Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt)	<u>LQ từ và câu</u> Quả nhãn (Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ) (EL33)	<u>LQ từ và câu</u> Quả cam (Quả cam có màu cam; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam vào rổ) (MT1) (EL33)
8h50- 9h20	Hoạt động chung	<u>MTXQ</u> Trò chuyện về một số loại rau (MT1)	<u>VĂN HỌC</u> Truyện: Hoa mào gà (MT5)	<u>TAO HÌNH</u> Nặn củ cà rốt (Mẫu) (MT5)	<u>TDKN</u> Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh (MT2)	<u>TOÁN</u> Số 4 (Tiết 2) (MT6)
9h20 - 10h00	Hoạt động ngoài trời	- HĐCD: Quan sát rau ăn lá - TCVĐ: Bỏ lá - Chơi theo ý thích	- HĐCD: Quan sát vườn rau của lớp - TCVĐ: Cây cao cỏ thấp - Chơi theo ý thích	- HĐCD: Giải đố về một số rau, củ, quả - TCVĐ: Chạy tiếp cờ - Chơi theo ý thích	- HĐCD: Quan sát một số loại quả (MT2) - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích	- HĐCD: Quan sát, tìm hiểu mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống (MT3) - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích

<p>10h00 - 10h45</p>	<p>Hoạt động chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Góc XD: Xây vườn rau - Góc PV: Gia đình; Bán hàng, cửa hàng bán cây giống, rau , củ hoa, quả - Góc TH: Vẽ, tô màu, nặn, cắt/ xé dán, làm rau, củ, quả, hoa từ các vật liệu sẵn có - Góc SC: Xem tranh ảnh, làm album về chủ đề. - Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát có trong chủ đề. - Góc Toán - KH - TN: hân nhóm rau; Xếp, đếm, thêm bớt cây, hoa, quả có số lượng trong phạm vi 4 <p>+ MT1; MT3</p>				
<p>14h30 - 16h30</p>	<p>Hoạt động chiều</p>	<p>- ÔKTC MTXQ * Trò chơi: Về đúng nhà - LQKTM VĂN HỌC * Trò chơi: Bé kể chuyện: Hoa mào gà</p>	<p>- ÔKTC : VĂN HỌC * Trò chơi: Bé trở tài - LQKTM TẠO HÌNH * Trò chơi: Bé khéo tay</p>	<p>- ÔKTC TẠO HÌNH * Trò chơi: Tìm hiểu khám phá - LQKTM: TDKN * Trò chơi: Bé khéo léo</p>	<p>- ÔKTC: TDKN * Trò chơi: Thi xem ai giỏi - LQKTM :TOÁN * Trò chơi: “ Đội nào nhanh hơn”</p>	<p>- ÔKTC: TOÁN * Trò chơi: Bé thông minh - Lao động tự phục vụ - Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, trả trẻ</p>
		<p>Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ, nhận xét cuối ngày (MT4)</p>				

GIÁO VIÊN

TỔ CHUYÊN MÔN

Phạm Thị Sen

Lý Thị Hồng Phấn

